

Số: /KH-UBND

An Hải, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn phường An Hải

Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (gọi tắt là Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030); Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 04/6/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; UBND phường An Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và UBND thành phố Đà Nẵng; tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các kết quả tích cực từ Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai tại địa phương.

b) Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường, gắn với ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính và chất lượng phục vụ Nhân dân.

c) Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ phường đến khu dân cư, tổ dân phố; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trong thực hiện chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

d) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ, sản phẩm thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, bộ phận; bảo đảm việc triển khai Chương trình Đề án 06 trên địa bàn phường có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thẩm quyền, điều kiện thực tế và yêu cầu chỉ đạo của cấp trên.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải thống nhất, đồng bộ từ UBND phường đến các khu dân cư, tổ dân phố; bảo đảm nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

b) Bám sát định hướng của Trung ương, Thành phố về phát triển dữ liệu, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, phát triển công dân số, xã hội số, kinh tế số; triển khai Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc “5 - 3 - 3 - 2 - 1”, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của phường.

- Trong đó, “5 - 3 - 3 - 2 - 1” được hiểu là: 05 trụ cột trọng tâm gồm pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, nguồn lực, an toàn - an ninh; triển khai ở 03 cấp chính quyền; hướng đến 03 giá trị cốt lõi gồm văn minh xã hội, phát triển kinh tế, phòng chống tội phạm; 02 nhóm chủ thể đồng hành gồm Nhà nước kiến tạo và khu vực tư nhân chủ động sáng tạo; 01 quyết tâm chính trị cao của người đứng đầu trong toàn hệ thống.

c) Các nhiệm vụ vượt thẩm quyền cấp phường phải được xác định theo hướng phối hợp, rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

d) Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu hoặc đã được cơ quan nhà nước số hóa theo quy định.

đ) Kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các “điểm nghẽn” trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, số hóa hồ sơ và bảo đảm an toàn thông tin.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

a) Đẩy mạnh phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, phòng chống tội phạm và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn phường.

b) Phấn đấu đến năm 2030, người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn phường được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số thuận tiện, an toàn, hiệu quả; từng bước giảm giấy tờ trong thực hiện thủ tục hành chính; dữ liệu dân cư và các dữ liệu chuyên ngành liên quan được phối hợp rà soát, cập nhật, làm sạch, làm giàu, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Phối hợp triển khai việc tái cấu trúc quy trình, cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo danh mục, quy trình, hướng dẫn và cấu hình hệ thống của cơ quan có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện lưu trữ, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Phối hợp triển khai việc sử dụng tài khoản VNeID, định danh điện tử trong đăng nhập, xác thực, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và các giao dịch hành chính theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý, tổng hợp phản ánh, kiến nghị, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng VNeID.

b) Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số

- Tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, kê khai, nộp thuế điện tử và các nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp các ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán hướng dẫn người dân mở tài khoản, sử dụng mã QR, ví điện tử, ứng dụng thanh toán số, góp phần hình thành thói quen thanh toán không dùng tiền mặt trong thực hiện dịch vụ công và các giao dịch dân sinh.

- Phối hợp rà soát, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn thực hiện định danh tổ chức, định danh doanh nghiệp, kết nối thông tin kinh doanh, kê khai, nộp thuế minh bạch theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Phục vụ phát triển công dân số

- Tiếp tục rà soát, vận động, hướng dẫn công dân đủ điều kiện trên địa bàn thực hiện cấp căn cước, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, sử dụng VNeID và các tiện ích số phục vụ đời sống hằng ngày.

- Phối hợp hướng dẫn người dân tạo lập, sử dụng ví giấy tờ trên VNeID, kho dữ liệu số của công dân, chữ ký số, tài khoản thanh toán và các tiện ích khác theo lộ trình, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh tuyên truyền kỹ năng số cho người dân; triển khai các hoạt động “Bình dân học vụ số”, tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trong đó chú trọng người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế và nhóm chưa quen sử dụng công nghệ.

- Phối hợp với các trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, sinh viên, phụ huynh, người bệnh sử dụng các tiện ích số, thanh toán số, sổ sức khỏe điện tử, giấy tờ điện tử trên VNeID theo quy định.

d) Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu

- Phối hợp rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu cư trú và các dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến người dân trên địa bàn theo hướng dẫn của Công an thành phố và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu, bổ sung thông tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh - xác thực điện tử theo quy định.

- Rà soát điều kiện hạ tầng, thiết bị, đường truyền, chữ ký số, tài khoản sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức phục vụ giải quyết công việc trên môi trường điện tử; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ, bổ sung khi cần thiết.

đ) Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

- Phối hợp rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người hưởng chính sách an sinh xã hội, trợ cấp xã hội, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn; tuyên truyền, vận động việc nhận chỉ trả qua tài khoản theo lộ trình, hướng dẫn của cấp trên.

- Ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử phục vụ công tác quản lý cư trú, quản lý địa bàn, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo trực tuyến, giả mạo thông tin cá nhân.

- Phối hợp triển khai các giải pháp xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để góp phần xử lý SIM rác, hạn chế hoạt động lừa đảo, vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

e) Phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn đề xuất mô hình, sáng kiến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử, chuyển đổi số phục vụ quản lý, điều hành, học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân.

- Phối hợp triển khai, nhân rộng các mô hình hiệu quả về công dân số, chợ số, tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến, tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình địa điểm số, bản đồ số dân cư khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3. Tầm nhìn đến năm 2035

Hướng tới việc phân lớn giao dịch giữa người dân, tổ chức, doanh nghiệp với chính quyền được thực hiện trên môi trường số; dữ liệu dân cư và các dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, tái sử dụng hiệu quả; người dân được tiếp cận các dịch vụ số thuận tiện, an toàn, phù hợp với nhu cầu theo từng sự kiện đời sống; kỹ năng số, văn hóa số được phổ cập rộng rãi trong cộng đồng dân cư trên địa bàn phường.

(Chi tiết mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

a) Rà soát các văn bản, quy trình nội bộ, quy chế phối hợp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, khai thác dữ liệu dân cư; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những nội dung không còn phù hợp.

b) Tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Thành phố về Đề án 06, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố.

c) Lồng ghép nhiệm vụ Đề án 06 với nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Tổ chức rà soát các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh tại phường để tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả điện tử theo quy định.

b) Bố trí lực lượng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, nhất là người cao tuổi, người yếu thế, người chưa có kỹ năng số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và sử dụng tài khoản VNeID.

c) Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện lưu trữ, cập nhật, tái sử dụng dữ liệu theo quy định, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã được số hóa.

d) Phối hợp công khai, tuyên truyền kết quả cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các tiện ích của dịch vụ công trực tuyến và VNeID để người dân, doanh nghiệp biết, sử dụng.

3. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Phối hợp các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng tài khoản định danh điện tử, chữ ký số, hóa đơn điện tử, kê khai và nộp thuế điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Vận động các cơ sở kinh doanh, chợ, tuyến phố thương mại, cơ sở dịch vụ trên địa bàn triển khai thanh toán qua mã QR, tài khoản ngân hàng, ví điện tử và các phương thức thanh toán số phù hợp.

c) Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trong quá trình sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số, thanh toán không dùng tiền mặt để báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ.

4. Phục vụ phát triển công dân số

a) Tổ chức rà soát công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp căn cước, chưa kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 hoặc chưa sử dụng các tiện ích trên VNeID để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thực hiện.

b) Phối hợp các tổ dân phố, tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên tổ chức các điểm hỗ trợ cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số cho người dân.

c) Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”; tổ chức tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho người dân, trong đó chú trọng kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện lừa đảo trực tuyến, sử dụng dịch vụ công, thanh toán số, chữ ký số và giấy tờ điện tử.

5. Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu

a) Phối hợp rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu dân cư, cư trú, hộ tịch, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, đất đai, lao động và các dữ liệu khác có liên quan đến công dân trên địa bàn theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

b) Rà soát hiện trạng thiết bị, đường truyền, tài khoản, chữ ký số phục vụ xử lý công việc trên môi trường điện tử tại UBND phường; kịp thời đề xuất bổ sung, nâng cấp, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu, khai thác dữ liệu dùng chung, bản đồ số dân cư, mô hình địa điểm số và các nền tảng số khác theo hướng dẫn của Thành phố.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

a) Duy trì chế độ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ Đề án 06; kịp thời tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp xử lý.

b) Ứng dụng các hệ thống thông tin, phần mềm quản lý, dữ liệu số để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND phường; nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

c) Định kỳ tổ chức giao ban, đánh giá tình hình thực hiện Đề án 06; xác định rõ những nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân, trách nhiệm và biện pháp khắc phục.

7. An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

a) Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin người hưởng chính sách an sinh xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo; hướng dẫn thực hiện chi trả không dùng tiền mặt khi có yêu cầu, hướng dẫn của cấp trên.

b) Ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ công tác quản lý cư trú, nắm tình hình địa bàn, phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, nhất là các hành vi lợi dụng không gian mạng để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, giả mạo cơ quan nhà nước.

c) Phối hợp tuyên truyền, cảnh báo người dân về các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trực tuyến; hướng dẫn người dân bảo vệ thông tin cá nhân, tài khoản định danh điện tử, tài khoản ngân hàng.

8. Bảo đảm an ninh mạng

a) Rà soát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài khoản, mật khẩu, thiết bị đầu cuối, máy tính, hệ thống mạng, phần mềm phục vụ công việc tại UBND phường và các đơn vị liên quan.

b) Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng trong quá trình khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu dân cư và các dữ liệu chuyên ngành.

c) Khi phát hiện nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu, truy cập trái phép, giả mạo hệ thống, phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để phối hợp xử lý.

(Chi tiết danh mục nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị có liên quan chủ động rà soát nhu cầu kinh phí, gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để hỗ trợ công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số, triển khai các mô hình công dân số, thanh toán số, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn phường; việc huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an phường

a) Là cơ quan thường trực tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn phường.

b) Chủ trì tham mưu rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu cư trú, dữ liệu định danh điện tử; phối hợp với các đơn vị liên quan làm

giàu dữ liệu dân cư theo hướng dẫn của Công an thành phố và cơ quan chuyên môn cấp trên.

c) Chủ trì tuyên truyền, vận động, hướng dẫn công dân cấp căn cước, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, sử dụng VNeID và các tiện ích định danh điện tử.

d) Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử trong phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, xử lý SIM rác, phòng chống lừa đảo trực tuyến và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

đ) Triển khai đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả cập nhật, theo dõi trên phần mềm giám sát Đề án 06 và tham mưu UBND phường khen thưởng hoặc kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân triển khai chậm, không đạt yêu cầu.

e) Phối hợp Văn phòng HĐND và UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

g) Định kỳ tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố, Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

a) Phối hợp Công an phường tham mưu UBND phường chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch.

b) Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao cho các phòng, ban, đơn vị; tham mưu tổ chức giao ban định kỳ, đánh giá kết quả thực hiện Đề án 06.

c) Phối hợp triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số, hồ sơ điện tử, báo cáo số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

d) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền về Đề án 06, chuyển đổi số, công dân số, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các tiện ích của VNeID.

b) Phối hợp tổ chức các hoạt động “Bình dân học vụ số”, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân; chú trọng người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các nhóm yếu thế.

c) Phối hợp rà soát, cập nhật, xác thực thông tin liên quan đến an sinh xã hội, y tế, giáo dục, lao động, người có công và các nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định.

d) Phối hợp các trường học, cơ sở y tế, tổ dân phố tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, giấy tờ điện tử, thanh toán số và các nền tảng số theo hướng dẫn của cấp trên.

đ) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

a) Tham mưu UBND phường bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ triển khai Kế hoạch theo quy định; tổng hợp nhu cầu kinh phí, thiết bị, hạ tầng phục vụ Đề án 06 và chuyển đổi số.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, kê khai, nộp thuế điện tử, định danh tổ chức, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh.

c) Phối hợp rà soát điều kiện hạ tầng, thiết bị, đường truyền, an toàn thông tin tại UBND phường và các đơn vị trực thuộc; kịp thời tham mưu đề xuất sửa chữa, nâng cấp, bổ sung khi cần thiết.

d) Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trong quá trình chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng nền tảng số để tham mưu UBND phường kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ.

đ) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

a) Chủ trì tham mưu UBND phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

b) Bố trí cán bộ hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, sử dụng tài khoản VNeID, thanh toán trực tuyến, nhận kết quả điện tử.

c) Theo dõi, tổng hợp phản ánh, kiến nghị, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; kịp thời báo cáo, đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng phục vụ.

d) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án 06, lợi ích của căn cước, tài khoản định danh điện tử, VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt đến người dân bằng các hình thức phù hợp.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền trực quan, tuyên truyền lưu động, thông tin trên các kênh truyền thông cơ sở; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong triển khai Đề án 06.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

7. Các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp trên địa bàn phường

a) Phối hợp UBND phường, Công an phường rà soát, cập nhật, xác thực thông tin cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, người dân thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

b) Tuyên truyền, vận động cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, giấy tờ điện tử và các tiện ích số.

c) Phối hợp triển khai các mô hình chuyển đổi số, công dân số, thanh toán số, an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trực tuyến theo hướng dẫn của UBND phường và cơ quan cấp trên.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

a) Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Đề án 06; lồng ghép nội dung tuyên truyền về định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, công dân số, kỹ năng số trong các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ.

b) Phối hợp tổ chức các điểm hỗ trợ cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số cho người dân; huy động lực lượng đoàn viên, hội viên, thanh niên, tổ công nghệ số cộng đồng tham gia hỗ trợ tại khu dân cư.

c) Theo dõi, phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân trong quá trình triển khai Đề án 06; phối hợp biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình tích cực tham gia.

9. Bí thư chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện cấp căn cước, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số.

b) Rà soát, lập danh sách các trường hợp cần hỗ trợ về kỹ năng số, người cao tuổi, người yếu thế, hộ gia đình chưa tiếp cận được các tiện ích số để phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ.

c) Phối hợp Công an phường, các phòng, đơn vị liên quan trong công tác cập nhật, xác minh thông tin dân cư, bảo đảm an ninh, trật tự và phòng chống tội phạm trên địa bàn.

10. Các cơ quan, đơn vị định kỳ trước ngày 07 hằng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Công an phường để tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố, Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố trước ngày 10 hằng tháng theo quy định.

11. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, bộ phận liên quan kịp thời báo cáo UBND phường qua Công an phường để tổng hợp, tham mưu hướng dẫn, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn phường An Hải./.

Nơi nhận:

- Công an thành phố (để báo cáo);
- CT, các PCT phường (để theo dõi, chỉ đạo);
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Trung tâm Y tế Sơn Trà và các cơ sở khám chữa bệnh;
- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường;
- Các trường Mầm non, THCS, THPT, Đại học, Cao đẳng, TT GDTX số 1;
- Thành viên BCĐ về triển khai công tác ĐA06 phường;
- Bí thư chi bộ, Ban CTMT, Tổ trưởng dân phố; các chi hội đoàn thể khu dân cư;
- Tổ trưởng các tổ ANTTCS;
- Lưu: VT, CAP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Nhó